TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2017/HSST
Ngày: 31-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Quốc Việt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Thanh Hải.

2. Ông Trần Thanh Liêm.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Hoàng Tỷ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2017/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L – sinh năm 1993 tại tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp Ô, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau; số CMND: 381680660; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn Svà bà Huỳnh Thị N; vợ Nguyễn Kiều P và 01 người con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị khởi tố bắt tạm giam từ ngày 29/5/2017 đến nay. (có mặt)

Người bị hại: Chị Tô Mỹ Q, sinh năm 1996. (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn N – sinh: 1986.

Địa chỉ cư trú: Khóm 1, phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 19/01/2017, bị cáo Nguyễn Vũ L điều khiển xe máy đi từ huyện N, tỉnh Cvề đến đoạn đường nhà của chị Tô Mỹ Q ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau thì phát hiện nhà của chị Q không có ai trong coi, nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Ngay lúc này L đi vòng vô nhà sau dùng tay mở cửa nhà sau (cửa không khóa) nên L đẩy cửa đi vào nhà, tìm xung quanh không có tài sản nên L đến chiếc giường ngủ

trong buồng của chị Q thì phát hiện 01 máy điện thoại di động Iphone 6 màu vàng để trên giường nên L dùng tay lấy bỏ vào trong túi quần rồi đi ra đường bằng cửa sau và về nhà cất giấu.

Đến ngày 22/01/2017 thì L đem máy đi bán nhưng không ai mua, vì không biết mật khẩu. Sau đó L đem máy Iphone 6 lên Cà Mau gặp anh Nguyễn Văn N để đổi Iphone 4 và anh N có cho L số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi đổi máy xong L về nhà và đi thành phố Hồ Chí Minh làm thuê.

Đến ngày 26/5/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hiển mời Lvề làm việc thì L thừa nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Q đồng thời thu giữ chiếc điện thoại Iphone 6.

Tại kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐ ngày 10/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ngọc Hiển kết luận 01 điện thoại di động Iphone loại 16GB trị giá 6.300.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 24/QĐ-KSĐT ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đồng ý với bản Cáo trạng đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội.

Người bị hại chị Tô Mỹ Q trình bày: Về phần dân sự bị cáo đã bồi thường chiếc điện thoại mới cho bị hại nên bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác, về trách nhiệm hình sự yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Nguyễn Văn N vắng mặt không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo với mức hình phạt cụ thể như sau: Nguyễn Văn L từ 04 đến 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo có lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 19/01/2017, bị cáo Nguyễn Vũ L có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone loại 16GB trị giá 6.300.000 đồng của chị Tô Mỹ Q là vi phạm pháp luật.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo đã biết rõ tài sản của người khác quản lý không ai có quyền chiếm đoạt một cách trái pháp luật, lẽ ra bị cáo phải biết việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và không nên làm, thế nhưng chỉ vì thiếu suy nghĩ và không chịu lao động nên lợi dụng khi chủ sỡ hữu quản lý tài sản sơ hở thì bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích sử dụng cho cá nhân.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà trực tiếp là tài sản của chị Q gây hoang mang lo lắng trong nhân dân và làm cho tình hình trật tự ở địa phương phức tạp.

Bị cáo đã đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tài sản trộm cắp đủ định lượng. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về mọi hành vi và hậu quả do mình gây ra.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo với giá trị là 6.300.000 đồng. Nên đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Để pháp luật được nghiêm minh thì hành vi của bị cáo được đưa ra xét xử trước phiên tòa hôm nay là cần thiết, để có thời gian giáo dục bị cáo thành người tốt đồng thời ngăn ngừa tội phạm.

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã khắc phục hậu quả cho người bị hại, bị cáo có bà nội là bà Nguyễn Thị D được Nhà nước phong tặng là Mẹ Việt Nam Anh Hùng. Ngoài ra, người bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo trong việc lượng hình.

Đối với anh Nguyễn Văn N đổi điện thoại cho bị cáo nhưng anh N không biết tài sản bị cáo chiếm đoạt của người khác nên không đề cập để xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại và người có liên quan nên bị hại và người có liên quan không yêu cầu xem xét.

Về vật chứng:

- 01 điện thoại Iphone 4 và số tiền 1.000.000 đồng Cơ quan công an đã trả cho anh Nguyễn Văn Ntheo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 22/6/2017.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 cơ quan công an đã trả cho chị Tô Mỹ Q theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 26/6/2017.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L, phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tuyên xử: Bị cáo Nguyễn Văn L 03 (ba) tháng 02 (hai) ngày tù, thời hạn tù được tính từ ngày 29/5/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không đề cập để xem xét.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Công an đã trả lại cho các đương sự nên không đề cập để xem xét.

Áp dụng của khoản 5 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Văn Ltại phiên tòa.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- CQĐT huyện Ngọc Hiển;
- Nhà tạm giữ huyện Ngọc Hiển;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Thái Quốc Việt